TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NK** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 76/2019/QĐST-HNGĐ	*NK, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 107/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Cao Văn L, sinh năm 1970

ĐKTT: 288A/8, khu vực 4, phường AB, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1979

ĐKTT: 288A/8, khu vực 4, phường AB, quận NK, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 20 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Văn L và bà Nguyễn Thị Mỹ T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Cao Thanh P (nam), sinh ngày 30/3/2005 cho mẹ là bà Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, ông Cao Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Riêng cháu Cao Thanh N (nữ), sinh ngày 16/10/1996 đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu giải quyết .

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Cao Văn L không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Ông L và bà T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông L và bà T trình bày là không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Mỗi bên chịu 150.000 đồng. Tuy nhiên bà T tự nguyện chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 000979 ngày 20/3/2019, coi như bà T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:
-TAND TP.Cần Thơ;
-VKSND q.NK;.
- UBND phường ĐKKH;
-Chi cục THA q.NK;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị T L